

Số: 113 /TB-TTr

Đồng Nai, ngày 09 tháng 8 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Kết quả kiểm tra về tổ chức và hoạt động**  
**của Văn phòng Thừa phát lại Biên Hòa**

Thực hiện Quyết định số 136/QĐ-TTR ngày 22/7/2019 của Chánh Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai về việc kiểm tra tổ chức và hoạt động của các Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; ngày 23/7/2019, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra tại Văn phòng Thừa phát lại Biên Hòa.

Trên cơ sở kết quả làm việc của Đoàn kiểm tra, Chánh Thanh tra Sở Tư pháp thông báo kết quả kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại Biên Hòa như sau:

**I. Kết quả kiểm tra**

**1. Về tổ chức, nhân sự**

\* Văn phòng Thừa phát lại Biên Hòa (sau đây gọi tắt là VPTPL Biên Hòa) được thành lập theo Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 21/02/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai và hoạt động theo Giấy đăng ký hoạt động số 47.02.002/TP-TPL-ĐKHD do Sở Tư pháp cấp ngày 12/3/2014; địa chỉ: R119, đường Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, do bà Trần Thị Thu Thủy – Thừa phát lại làm Trưởng Văn phòng.

Ngày 09/11/2015, VPTPL Biên Hòa được Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động (lần 2) do VPTPL Biên Hòa thay đổi Trưởng Văn phòng từ bà Trần Thị Thu Thủy thay đổi sang bà Mạch Ngọc Vân – Thừa phát lại làm Trưởng Văn phòng.

Ngày 29/02/2016, VPTPL Biên Hòa được Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động (lần 3) do VPTPL Biên Hòa thay đổi địa chỉ trụ sở từ địa điểm R119, đường Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến số 127, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 21/9/2018, VPTPL Biên Hòa được Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động (lần 4) do VPTPL Biên Hòa thay đổi Trưởng Văn phòng từ bà Mạch Ngọc Vân thay đổi sang ông Vũ Khương Minh – Thừa phát lại làm Trưởng Văn phòng.

VPTPL Biên Hòa đã được Công an tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu số 19465/ĐKMD ngày 24/5/2017; Mã số thuế: 3603154622 do Cục Thuế tỉnh Đồng Nai cấp ngày 12/3/2014.

\* Về nhân sự: VPTPL Biên Hòa hiện có 20 nhân sự, cụ thể gồm: 03 Thừa phát lại; 15 Thư ký nghiệp vụ; 02 nhân viên (01 bảo vệ và 01 kế toán).



VPTPL Biên Hòa đã tiến hành ký kết Hợp đồng lao động với người lao động đang làm việc tại Văn phòng, đã tham gia chế độ bảo hiểm cho người lao động theo quy định pháp luật.

\* Về trụ sở: Văn phòng có không gian rộng rãi, có sân để xe cho khách, nơi làm việc khang trang, sạch sẽ; trang thiết bị đầy đủ phục vụ yêu cầu công việc. Văn phòng đã cung cấp Hợp đồng thuê trụ sở làm việc được ký công chứng ngày 22/01/2016 (số 127, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số CC 665374 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/01/2016).

- VPTPL Biên Hòa đã thực hiện mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp thừa phát lại đối với Thừa phát lại theo quy định (Hợp đồng bảo hiểm số LMX/1003999 ngày 14/12/2017; Hợp đồng bảo hiểm số LMX/01003999 ngày 13/12/2018, ký kết với Công ty Bảo Minh Chợ Lớn; các hợp đồng bảo hiểm có thời hạn bảo hiểm 12 tháng từ ngày ký kết hợp đồng).

- VPTPL Biên Hòa đã mở các loại sổ nghiệp vụ theo danh mục biểu mẫu quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BTC ngày 28/02/2014 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Tài chính và thực hiện lưu trữ hồ sơ theo quy định. Đã lập các sổ sách theo dõi công văn đi, sổ theo dõi công văn đến quy định về văn thư, lưu trữ.

- Đã thực hiện niêm yết công khai mức chi phí theo quy định tại Điều 16 Thông tư liên tịch số 09/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BTC.

## **2. Về hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán, doanh thu và thực hiện nghĩa vụ tài chính**

VPTPL Biên Hòa đã lập sổ sách kế toán, hoá đơn chứng từ và thực hiện việc khai báo thuế, các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước; đã lập các loại sổ sách kế toán chi tiết theo từng tài khoản, chứng từ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán.

Trong kỳ kiểm tra tình hình doanh thu và nghĩa vụ tài chính của VPTPL Biên Hòa như sau:

### **\* Từ ngày 01/7/2018 đến 31/12/2018:**

- Doanh thu 1.310.065.000 đồng.

Trong đó:

+ Hoạt động lập vi bằng: 264.724.091 đồng (133 vi bằng)

+ Hoạt động tổng đạt các văn bản của Tòa án nhân dân, cơ quan Thi hành án dân sự: 1.045.340.909 đồng (11.827 văn bản).

+ Xác minh điều kiện thi hành án: 0 đồng (0 vụ việc).

+ Hoạt động tổ chức thi hành án theo đơn yêu cầu: 0 đồng (03 đơn yêu cầu thi hành án hiện nay vẫn đang tổ chức thực hiện).

- Nghĩa vụ tài chính: Thuế GTGT: 119.096.873 đồng; thuế môn bài: 2.000.000 đồng; thuế TNDN: 52.305.785 đồng.

### **\* Từ tháng 01/01/2019 đến 31/5/2019:**

- Doanh thu: 428.230.000 đồng.



Trong đó:

- + Hoạt động lập vi bằng: 15.600.000 đồng (123 vi bằng).
- + Hoạt động tổng đạt các văn bản của Tòa án nhân dân, cơ quan Thi hành án dân sự: 410.625.000 đồng (7.822 văn bản).
- + Xác minh điều kiện thi hành án: 0 đồng
- + Hoạt động tổ chức thi hành án: 2.005.000 đồng
- Nghĩa vụ tài chính: nộp Thuế GTGT: 38.747.736 đồng; thuế môn bài 2.000.000 đồng; thuế TNDN: 0 đồng (VPTPL chưa thực hiện báo cáo quyết toán thuế).

### **3. Kết quả kiểm tra các hoạt động thừa phát lại**

Đoàn kiểm tra đã thực hiện kiểm tra đối với các hồ sơ hoạt động thừa phát lại từ ngày 01/7/2018 đến ngày 31/5/2019. Qua kiểm tra, Đoàn Kiểm tra ghi nhận kết quả như sau:

#### **3.1. Về hoạt động tổ chức thi hành án theo đơn yêu cầu**

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận từ ngày 01/7/2018 đến ngày 31/5/2019 là: 05 vụ việc. Cụ thể:

+ Đã thi hành án 02 trường hợp.

+ Hoãn thi hành án có 01 trường hợp: Quyết định thi hành án số 16/QĐTHA/TPL ngày 18/8/2015 đối với người phải thi hành án là ông Nguyễn Văn Hoàng, địa chỉ: phường Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai. Bản án Quyết định số 25/2015/QĐST-KDTM ngày 04/6/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (do Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa hoãn thi hành án theo Thông báo thụ lý số 203/TB-TLVA ngày 27/4/2016, số tiền 20.011.565.379 đồng).

- Đang giải quyết 02 trường hợp:

+ Quyết định thi hành án số 03/QĐTHA-TPL ngày 05/7/2016 đối với người phải thi hành án là bà Nguyễn Thị Kim Châu và bà Nguyễn Thị Hồng Châu, địa chỉ: phường Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai; Bản án phúc thẩm số 72/2016/DT-PT ngày 18/3/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai. Giao diện tích đất 50.378m<sup>2</sup> tại phường Tam Phước (trường hợp này đang xin ý kiến Bộ Tư pháp để giải quyết).

+ Quyết định thi hành án số 09/QĐTHA-TPL ngày 10/9/2014 đối với người phải thi hành án là bà Nguyễn Bảo Trân, địa chỉ: phường Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai; Bản án số 138/2016/HNGD-ST ngày 31/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Qua kiểm tra hầu hết hồ sơ thi hành án đều đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định.

#### **3.2. Về hoạt động tổng đạt**

Từ ngày 01/7/2018 đến ngày 31/5/2019 VPTPL Biên Hòa thực hiện tổng đạt 19.649 văn bản của Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự, trong đó: Từ ngày 01/07/2018 đến ngày 31/12/2018 thực hiện tổng đạt 11.827 văn bản; Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/5/2019 thực hiện tổng đạt 7.822 văn bản



### **3.3. Về hoạt động lập vi bằng**

- Tổng số vi bằng từ 01/7/2018 đến ngày 31/5/2019 là 253 vi bằng. Các vi bằng được lập cơ bản đảm bảo theo quy định.

VPTPL Biên Hòa đã nghiêm túc quán triệt đến Thừa phát lại, thư ký nghiệp vụ và nhân viên làm việc tại VPTPL về việc không được lập vi bằng đối với hành vi chuyển nhượng tiền nhằm mục đích phân lô, chuyển nhượng đất nông nghiệp.

### **3.4. Về hoạt động xác minh điều kiện thi hành án**

Trong kỳ kiểm tra VPTPL Biên Hòa không thực hiện xác minh điều kiện thi hành án.

### **4. Về thực hiện chế độ báo cáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo**

VPTPL Biên Hòa đã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo cho Sở Tư pháp theo quy định.

Theo Báo cáo của Trưởng Văn phòng, từ ngày 01/7/2018 đến ngày 31/5/2019, VPTPL Biên Hòa không có trường hợp khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến hoạt động thừa phát lại của Văn phòng.

## **II. Đánh giá, nhận xét chung**

### **1. Ưu điểm**

- Nhìn chung VPTPL Biên Hòa đã đi vào hoạt động ổn định. Hoạt động của Văn phòng đã tạo thêm công cụ pháp lý để người dân bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong việc thực hiện các giao dịch dân sự và trong các hoạt động tố tụng. Sự hiện diện của VPTPL Biên Hòa bên cạnh các cơ quan thi hành án dân sự đã tạo điều kiện để người dân có thêm sự lựa chọn phù hợp với năng lực, điều kiện của cá nhân khi yêu cầu thi hành bản án, quyết định của Tòa án nhân dân. Đồng thời hoạt động của VPTPL Biên Hòa còn tạo cơ chế vừa phối hợp, hỗ trợ vừa cạnh tranh lành mạnh trong lĩnh vực thi hành án dân sự. Đối với hoạt động tư pháp, việc thực hiện tổng đạt văn bản của VPTPL Biên Hòa đã góp phần giảm tải công việc của Tòa án nhân dân và các Cơ quan thi hành án dân sự, phù hợp với tinh thần cải cách tư pháp hiện nay.

- VPTPL Biên Hòa đã cơ bản chấp hành đúng quy định pháp luật về trình tự thủ tục trong việc lập vi bằng và đăng ký tại Sở Tư pháp. Các quyết định thi hành án đúng hình thức, nội dung theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 09/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BTC và Luật Thi hành án dân sự. Việc tổng đạt văn bản của Tòa án nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự được VPTPL Biên Hòa thực hiện tương đối tốt, đúng địa hạt tổng đạt văn bản, sổ sách giao nhận rõ ràng và đầy đủ nội dung thông tin tổng đạt văn bản để kiểm tra đối chiếu và phát hiện, khắc phục kịp thời những sai sót.

- VPTPL Biên Hòa đã mở các loại sổ nghiệp vụ theo Biểu mẫu quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BTC và thực hiện lưu trữ hồ sơ theo quy định. Thực hiện việc niêm yết công khai chi phí thực hiện các hoạt động tại trụ sở làm việc.

- Cơ cấu tổ chức, nhân sự của VPTPL Biên Hòa ngày càng hoàn thiện; công tác bồi dưỡng nghiệp vụ Thừa phát lại, Thư ký nghiệp vụ được quan tâm thực thực hiện. Hoạt động thừa phát lại cơ bản được bảo đảm, thực hiện tốt chế độ làm



việc, chế độ báo cáo đúng quy định; việc thu, chi tài chính rõ ràng. Trụ sở và trang thiết bị làm việc đã đáp ứng phục vụ tốt cho yêu cầu công việc.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Hầu hết các Hợp đồng dịch vụ pháp lý thực hiện theo mẫu quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BTC ngày 28/02/2014 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Tài chính. Tuy nhiên, một số Hợp đồng dịch vụ pháp lý thiếu nội dung: “Việc lập vi bằng được bên A thực hiện trong thời hạn.....ngày, kể từ ngày....tháng.....năm”.

## **III. Kiến nghị**

### **1. Giám đốc Sở Tư pháp**

Chỉ đạo Thanh tra Sở tăng cường thanh tra chuyên ngành, thường xuyên phối hợp với Phòng Hành chính và Bộ trợ Tư pháp kiểm tra đối với các hoạt động thừa phát lại trên địa bàn tỉnh, nhằm giúp lãnh đạo Sở theo dõi, nắm chắc những tồn tại để đề ra những giải pháp quản lý nhà nước hữu hiệu đối với hoạt động thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo đúng quy định của pháp luật.

### **2. Phòng Hành chính và Bộ trợ Tư pháp**

- Tham mưu Giám đốc Sở Tư pháp có kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động của các Văn phòng Thừa phát lại để kịp thời phát hiện các sai sót trong hoạt động thừa phát lại, chấn chỉnh, khắc phục, hạn chế sai phạm xảy ra; thường xuyên rà soát, kiểm tra kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động Thừa phát lại cho lãnh đạo Sở Tư pháp xem xét, giải quyết hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết; tham mưu Giám đốc Sở có văn bản kiến nghị Bộ Tư pháp tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ làm công tác Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn về hoạt động thừa phát lại; yêu cầu các Văn phòng Thừa phát lại khi thực hiện ký Hợp đồng dịch vụ về việc lập vi bằng phải thực hiện theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BTC ngày 28/02/2014 của liên Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Tài chính.

### **3. Trưởng VPTPL Biên Hòa**

- Trưởng VPTPL Biên Hòa tiếp tục nghiên cứu, quán triệt thực hiện các quy định của Nghị định số 61/2009/NĐ-CP ngày 24/7/2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại thực hiện thí điểm tại thành phố Hồ Chí Minh, Nghị định số 135/2013/NĐ-CP ngày 18/10/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung tên gọi và một số điều của Nghị định số 61/2009/NĐ-CP ngày 24/7/2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại thực hiện thí điểm tại thành phố Hồ Chí Minh và các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động thừa phát lại.

- Nghiêm túc chấn chỉnh hoạt động và kịp thời khắc phục các vướng mắc, tồn tại trong quá trình hoạt động đã được phát hiện qua kiểm tra.



- Tăng cường vai trò tự kiểm tra của Trưởng VPTPL; thường xuyên cập nhật, phổ biến kịp thời các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động thừa phát lại nhằm nâng cao trình độ và năng lực cho đội ngũ Thư ký nghiệp vụ và nhân viên làm việc tại Văn phòng.

- VPTPL Biên Hòa phối hợp với các cơ quan liên quan và chính quyền địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan đến hoạt động Thừa phát lại để nâng cao hiểu biết cho người dân về chế định này. Văn phòng tiếp tục chủ động nâng cao chất lượng hoạt động để tạo lòng tin cho nhân dân, qua đó thu hút người dân tìm đến với dịch vụ này.

Trên đây là Thông báo kết luận kiểm tra về tổ chức và hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại Biên Hòa; đề nghị các tổ chức, cá nhân liên quan và Trưởng VPTPL Biên Hòa nghiên cứu, tổ chức thực hiện, báo cáo tiến độ và kết quả cho Thanh tra Sở trước ngày 17/8/2019. /.

*Nơi nhận:* +

- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc STP;
- VPTPL Biên Hòa;
- Trang Thông tin điện tử STP;
- Lưu: VT, TTr, HC&BTTP.



**CHÁNH THANH TRA**

**Ngô Văn Toàn**